

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2026/DS-ST
Ngày: 06/7/2026
V/v: “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu ;
2. Bà Trần Thị Kim Tân;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Ngọc Ái Linh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai: không tham gia.

Ngày 06 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 172/2025/TLST- DS ngày 19 tháng 5 năm 2025 về: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2026/QĐXX-ST ngày 08 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 247/2026/QĐST – DS ngày 30/6/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T (T1)

Trụ sở: 57 L, phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ L – Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ khách hàng cá nhân - T1

ủy quyền lại cho: Ông Nguyễn Hữu B – sinh năm 1997

Địa chỉ: C Hậu Giang, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Bà Võ Thái Thị Quỳnh N – sinh năm 1989

Địa chỉ: khu phố T, phường X, thành phố Đ

(các đương sự đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/3/2025, các bản tự khai, phía nguyên đơn trình bày:

Ngày 30/12/2022 bà Võ Thái Thị Quỳnh N có ký với Ngân hàng TMCP T (T1) đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số 435/2022/HĐTD/BTH để vay số tiền 1.300.000.000 đồng, thời hạn vay 84 tháng, mục đích vay là để mua xe ô tô Mercedes – Benz, C300AMG màu đỏ. Bà N thế chấp chiếc xe này là tài sản đảm bảo cho khả năng thanh toán cho khoản vay. Đến ngày 16/01/2023 phía Ngân hàng đã xác nhận về cấp tín dụng cho bà N. Ngày 17/01/2023 đã giải ngân cho bà N 1.300.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận như sau: lãi suất trong hạn trong 3 tháng đầu sau khi giải ngân là 15,2%/tháng, lãi suất trong hạn thời gian sau sẽ được điều chỉnh định kỳ 3 tháng một lần và sẽ lãi suất cơ sở KHCN kỳ hạn 3 tháng của T1 tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,8%/năm, ngày trả lãi suất đầu tiên là 10/02/2023, gốc trả đều vào ngày 10 hàng tháng, lãi vay trả hàng tháng theo dư nợ thực tế. Sau khi mua xe bà N đã được Công an huyện X, tỉnh Đồng Nai cấp biển số 60K – 219.58 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 60001692 ngày 16/01/2023. Do bà N vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên T1 làm đơn khởi kiện.

Tính đến ngày 28/7/2025, bà N còn nợ T1 số tiền: nợ gốc 948.235.286 đồng, nợ lãi trong hạn 68.010.886 đồng, nợ lãi quá hạn và phạt chậm trả 7.663.034 đồng. Tổng cộng là 1.023.745.456 đồng. Ngoài việc yêu cầu Tòa án buộc bà N phải thanh toán toàn bộ số tiền trên thì T1 còn yêu cầu kể từ ngày 29/7/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ, bà N phải tiếp tục trả lãi suất theo các Hợp đồng đã ký kết giữa đôi bên. Do không liên hệ được với bà N và không xác định được xe ô tô biển số 60K – 219.58 đang ở đâu nên T1 không yêu cầu giải quyết về Hợp đồng thế chấp tài sản.

* Phía bị đơn Võ Thái Thị Quỳnh N được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng không hợp tác không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, theo quy định tại Điều 30 của BLTTDS.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần T (T1) là nguyên đơn, bà Võ Thái Thị Quỳnh N là bị đơn.

[3] Về vấn đề thủ tục tố tụng: đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; phía bị đơn được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt; căn cứ điều 227, 228 BLTTDS tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp.

[4] Về vấn đề ủy quyền: xét thấy hợp lệ nên chấp nhận.

[5] Về chứng cứ của vụ án: Phía Ngân hàng cung cấp các giấy tờ liên quan đến nhân thân của bà Võ Thái Thị Quỳnh N: Giấy chứng nhận đăng ký xe số 60001692 ngày 16/01/2023 do Công an huyện X cấp, căn cước công dân, tất cả đều được Văn phòng C. Ngoài ra phía T1 còn cung cấp Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số 435/2022/HĐTD/BTH ngày 30/12/2022, xác nhận của T1 về cấp tín dụng đều có chữ ký, chữ viết của bà N và cũng được Văn phòng C. Các tài liệu này được xem là chứng cứ của vụ án.

[6] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhận thấy:

Bà Võ Thái Thị Quỳnh N nhận được tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không hợp tác, không có lời trình bày. Tuy nhiên căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có chữ ký của bà N, có sự công chứng của Văn phòng C nên có cơ sở để xác định bà N đã vay của T1 1.300.000.000 đồng để mua xe ô tô Mercedes – Benz, C300AMG màu đỏ, được Công an huyện X, tỉnh Đồng Nai cấp biển số 60K – 219.58 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 60001692 ngày 16/01/2023. Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và tất cả các văn bản tố tụng khác cho bà N nên bà N biết rõ số nợ đối với T1. Tính đến ngày 28/7/2025, bà N còn nợ T1 số tiền: nợ gốc 948.235.286 đồng, nợ lãi trong hạn 68.010.886 đồng, nợ lãi quá hạn và phạt chậm trả 7.663.034 đồng. Tổng cộng là 1.023.745.456 đồng. Ngân hàng yêu cầu bà N phải thanh toán số tiền này và kể từ ngày 29/7/2025 phải tiếp tục trả lãi suất phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ theo Hợp đồng đã ký kết là có cơ sở. Do đó, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Về phí: Bà N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 28/7/2025 (1.023.745.456 đồng) là 42.712.364 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, 35, 39, 85, 91, 92, 93, 147, 227, 228 của BLTTDS;

Căn cứ vào Điều 463, 466 của BLDS;

Căn cứ khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 210 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ vào Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần T (T1).

1. Buộc bà Võ Thái Quỳnh N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần T (T1) tổng số tiền 1.023.745.456 (Một tỷ không tám hai mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn bốn trăm năm mươi sáu) đồng, trong đó: nợ gốc 948.235.286 (Chín trăm bốn mươi tám triệu hai trăm ba mươi lăm ngàn hai trăm tám mươi sáu) đồng, nợ lãi trong hạn 68.010.886 (Sáu mươi tám triệu không trăm mười ngàn tám trăm tám mươi sáu) đồng, nợ lãi quá hạn và phạt chậm trả 7.663.034 (Bảy triệu sáu trăm sáu mươi ba ngàn không trăm ba mươi bốn) đồng.

Bà Võ Thái Thị Quỳnh N có trách nhiệm tiếp tục trả lãi suất phát sinh cho Ngân hàng thương mại cổ phần T (T1) kể từ ngày 29/7/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ theo Hợp đồng được ký kết giữa đôi bên.

2. Về án phí: Bà Võ Thái Thị Quỳnh N phải nộp 42.712.364 đồng án phí DSST.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần T (T1) 20.014.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0026896 ngày 06/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Đồng Nai).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSNDKV6 – Đồng Nai; tỉnh;
- Phòng THADSĐSKV6;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tùng